

Phụ lục:

**DỰ KIẾN KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM TỈNH THỪA THIÊN HUẾ GIAI ĐOẠN 2023 - 2025**

Đơn vị tính: Nghìn đồng

TT	Hoạt động triển khai	Năm thực hiện			Tổng	Ghi chú
		2023	2024	2025		
A	Ngành Y tế	450,000	1,025,000	1,025,000	2,500,000	
I	Đào tạo, nâng cao chất lượng cán bộ	165,000	285,000	285,000	735,000	
1	Nâng cao năng lực quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác ATTP các tuyến	55,000	100,000	100,000	255,000	
2	Đào tạo, đào tạo nâng cao cán bộ sử dụng hệ thống quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu	40,000	70,000	70,000	180,000	
3	Đào tạo, đào tạo nâng cao cán bộ kiểm tra, giám sát, lấy mẫu, kiểm nghiệm.	35,000	60,000	60,000	155,000	
4	Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho các ban, ngành các cấp	35,000	55,000	55,000	145,000	
II	Hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm	110,000	190,000	190,000	490,000	
1	Sản xuất các sản phẩm truyền thông (tờ rơi, poster, pa nô, áp phích,...)	70,000	100,000	100,000	270,000	
2	Tập huấn nâng cao năng lực, nhận thức về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	40,000	90,000	90,000	220,000	
III	Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dụng	35,000	270,000	270,000	575,000	
1	Đầu tư trang thiết bị chuyên ngành để phục vụ công tác giám sát ngộ độc, thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm tại các tuyến	-	200,000	200,000	400,000	
2	Đảm bảo đủ cơ sở test nhanh kiểm tra an toàn thực phẩm cho các tuyến	35,000	70,000	70,000	175,000	
IV	Công tác kiểm tra, giám sát, hậu kiểm chất lượng sản phẩm sản xuất trên địa bàn tỉnh.	50,000	200,000	200,000	450,000	
1	Hậu kiểm và giám sát các sản phẩm do các cơ sở công bố và tự công bố; Hậu kiểm về truy xuất nguồn gốc thực	50,000	200,000	200,000	450,000	

V	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chất lượng, hệ thống cơ sở dữ liệu về an toàn thực phẩm và cải cách thủ tục hành chính	90,000	80,000	80,000	250,000	
1	Thuê viết phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu	90,000	-	-	90,000	
2	Nâng cấp, duy trì hệ thống hạ tầng để quản lý cơ sở dữ	-	80,000	80,000	160,000	
B	Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	300,000	600,000	600,000	1,500,000	
1	Giám sát mẫu nông lâm sản, thủy sản theo Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT	100,000	200,000	200,000	500,000	
2	Tổ chức lớp đào tạo, tập huấn nghiệp vụ về QLCL NLS và TS cho cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện, xã tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Đào tạo, tập huấn nâng cao nghiệp vụ QLCL nông lâm sản và thủy sản, kiểm tra, lấy mẫu... do Bộ Nông nghiệp và PTNT, các Cục quản lý chuyên ngành tổ chức; trường cán bộ Quản lý Nông nghiệp và PTNT tổ	200,000	400,000	400,000	1,000,000	
C	Ngành Công thương	150,000	425,000	425,000	1,000,000	
1	Xây dựng hệ thống dữ liệu quản lý công tác ATTP; Đào tạo, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác ATTP của ngành	50,000	125,000	125,000	300,000	
2	Công tác kiểm tra, giám sát, hậu kiểm và truy xuất nguồn gốc thực phẩm sản xuất trên địa bàn tỉnh; Giám sát cảnh báo mối nguy từ thực phẩm không đảm bảo chất lượng lưu hành trên thị trường	50,000	175,000	175,000	400,000	
3	Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức ATTP cho các cơ sở sản xuất kinh doanh và người tiêu dùng thực phẩm	50,000	125,000	125,000	300,000	
	TỔNG CỘNG	900,000	2,050,000	2,050,000	5,000,000	
<i>(Bảng chữ: Năm tỷ đồng)</i>						